

Đà tăng cải thiện đáng kể

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 2.2%, đóng cửa tại 1,371 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VNM (+6.9%), HPG (+3.6%), TCB (+2.2%), VPB (+1.3%), và VIC (+0.4%) đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán chiếm ưu thế. Giá trị bán ròng ở mức 51 tỷ đồng. Cụ thể, CTG, VCB, và KDH chịu áp lực bán cao nhất trong khi VHM, HPG, và VRE thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Giai đoạn tăng sốc

VN30F2105 tăng mạnh trong phiên giao dịch trước và có khuynh hướng kiểm định vùng 1,400 điểm. Xu hướng tăng vẫn duy trì với đà tăng tốt khi MA20 và MA50 duy trì chuyển động hướng lên. Ngoài ra, đà tăng có khả năng kéo dài khi Bollinger bands đã mở rộng. Tuy nhiên, hợp đồng này đang di chuyển khá xa các đường MA chủ đạo, giai đoạn điều chỉnh trong phiên có thể xảy ra. Vùng 1,280 điểm sẽ là vùng hỗ trợ trong ngắn hạn trong khi vùng 1,320 điểm sẽ là vùng hỗ trợ trong phiên. Đáng chú ý, vẫn chưa có tín hiệu xác nhận cho xu hướng giảm nên traders có thể tiếp tục nắm giữ vị thế mua.

Chiến lược đầu tư

Vị thế mua quanh vùng 1,280-1,300 điểm và 1,300-1,320 điểm (vào phiên thứ 6 tuần trước) nên tiếp tục nắm giữ và chỉ thoát vị thế khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,320 điểm (Đồ thị giờ).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

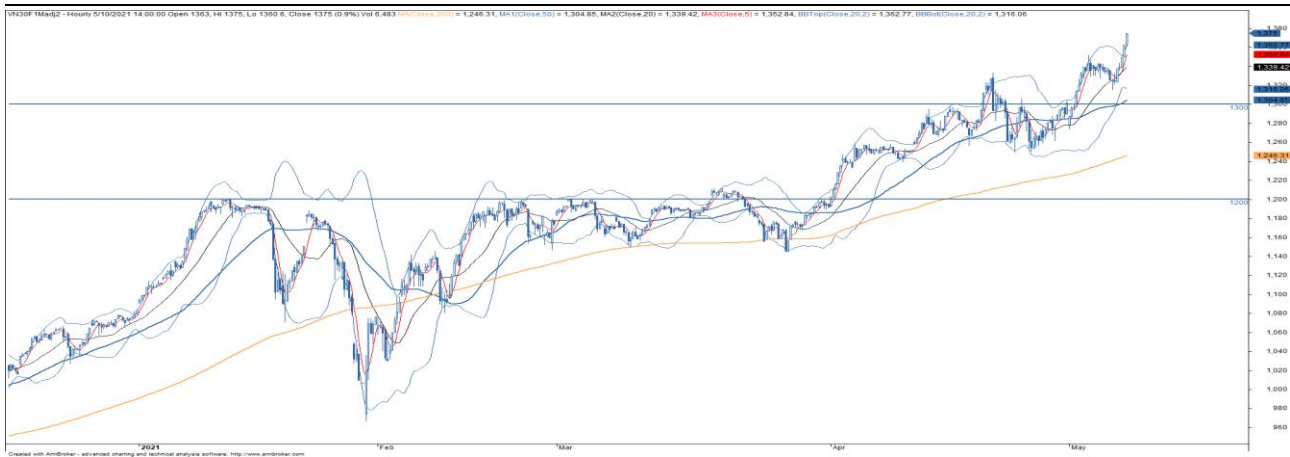
(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,370.7	2.2					
VN30F2105	1,375.0	3.9	189,654	35,903	1,341	20/05/21	12
VN30F2106	1,368.0	3.7	608	1,050	1,341	17/06/21	40
VN30F2109	1,350.7	3.1	73	244	1,342	16/09/21	131
VN30F2112	1,350.1	3.3	271	274	1,343	16/12/21	222

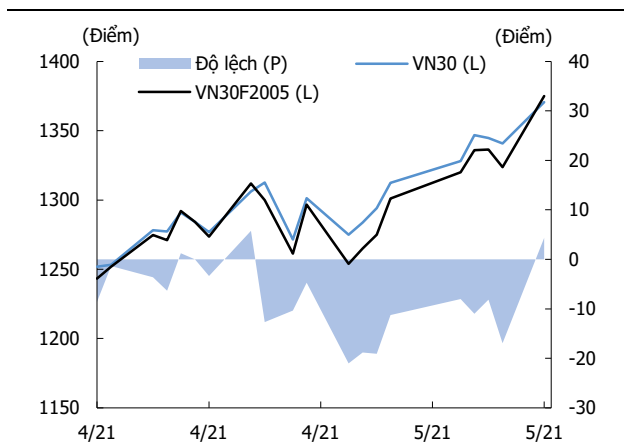
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

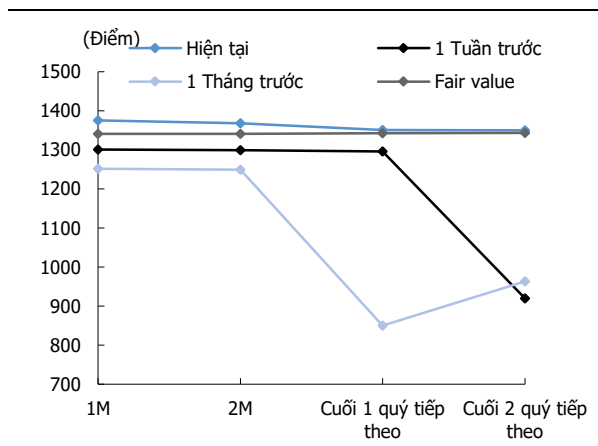
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

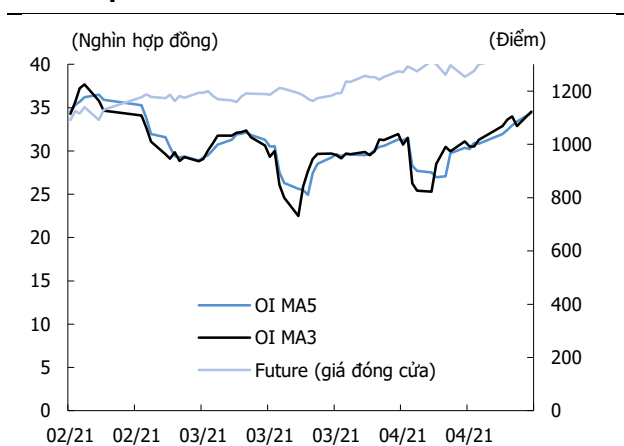
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

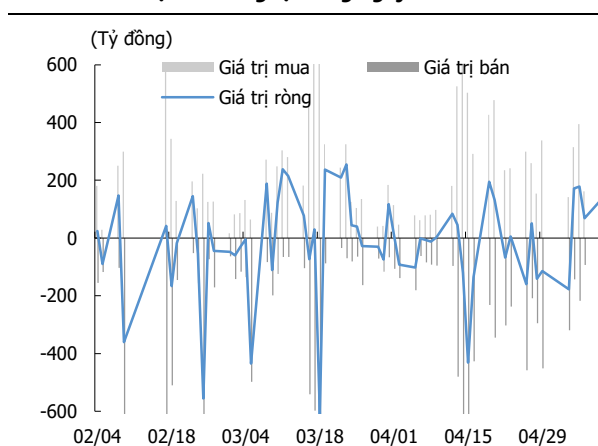
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	166,512	0.60	41,400	1.8	20.2	2.11	2,787	16.8	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	41,644	0.37	56,100	3.5	22.0	2.03	887	27.3	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	166,809	2.98	44,800	2.3	9.4	1.83	13,678	26.0	45,100	20,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	67,706	4.81	85,800	3.4	18.2	4.04	2,348	49.0	86,000	43,600
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	164,600	0.74	86,000	2.4	21.8	3.26	951	2.5	96,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	49,088	3.07	30,800	2.7	10.0	2.00	4,974	17.4	31,250	13,333
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	208,737	10.27	63,000	3.6	11.5	3.16	21,818	30.0	63,300	19,417
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	20,368	1.09	36,450	0.4	17.0	2.44	2,642	31.7	37,550	20,238
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	92,919	4.99	33,200	5.1	9.2	1.81	18,382	22.9	33,450	13,226
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	119,348	3.74	101,600	6.9	79.3	7.38	1,937	32.8	111,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	65,657	3.82	138,100	(1.5)	15.3	3.80	936	50.0	148,000	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	138,100	4.30	128,500	(5.4)	30.7	4.37	2,465	7.7	141,000	50,921
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	34,025	1.22	69,900	(1.4)	25.9	6.39	4,110	2.9	74,200	17,038
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	66,295	0.77	53,300	5.1	18.3	2.83	2,107	16.0	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	21,282	1.52	93,600	(2.0)	18.8	3.70	543	49.0	98,000	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	28,571	0.51	12,200	0.8	11.8	0.99	15,022	3.5	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	17,523	0.71	56,700	1.1	8.1	1.48	774	49.0	59,600	29,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	11,757	0.37	19,050	(1.6)	16.8	1.48	3,656	8.3	25,300	13,000
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	22,412	1.20	34,700	6.1	12.5	1.97	12,450	45.9	37,250	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	43,829	3.72	24,300	1.3	16.2	1.47	33,648	11.8	25,100	9,460
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	168,586	9.80	48,100	2.2	11.8	2.15	13,315	22.5	48,400	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,181	0.40	21,850	(0.2)	8.5	1.51	6,325	11.2	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	32,084	1.72	31,100	6.9	8.2	1.79	4,608	30.0	31,100	14,814
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	363,841	3.58	98,100	1.1	17.2	3.61	1,721	23.4	108,500	72,000
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	325,991	4.40	99,100	2.1	12.6	3.58	3,623	22.5	112,400	70,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	448,172	7.26	132,500	0.4	60.9	5.56	2,044	14.6	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	64,560	2.89	119,200	(0.3)	30.1	4.27	581	19.1	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	194,366	8.69	93,000	6.9	19.9	6.20	3,667	55.2	117,200	86,100
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	152,931	8.89	62,300	1.3	13.5	2.73	8,888	22.3	62,600	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	72,146	1.56	31,750	2.4	27.0	2.40	5,997	30.0	38,300	23,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.